

Bản án số: 14/2020/HS-ST  
Ngày: 14-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Khương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Võ Phi Hùng  
2. Ông Điều Mẫn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với các bị cáo:

1. **Danh K**; sinh năm 1983 tại Sóc Trăng.

Trú tại: Tổ 02, ấp AT, xã AP, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Khơ Me; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh I và bà Lê Thị Đ; bị cáo có 6 chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn X**, sinh năm 1997 tại Bình Phước.

Trú tại: Tổ 9, ấp 4, xã M, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (Nguyễn Văn Tộc) và bà Danh Thị Th (Đinh Thị Thiệt); Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Sang Thị Phương H và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Đỗ NH, sinh năm 1971. Trú tại tổ 13, khu phố Phú Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

2. Anh Bùi Dân Tr, sinh năm 1982. Trú tại tổ 6, khu phố Phú Trung, phường

An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Đình S, sinh năm 1965. Trú tại: Tổ 9, ấp 4, xã M, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

2. Anh Mã Văn C, sinh năm 1997. Trú tại: tổ 2, ấp Phổ Lố, xã AP, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 26/11/2019, Danh K cùng Nguyễn Văn X, Mã Văn C uống rượu tại nhà X ở ấp 4, xã M, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 01 giờ ngày 27/11/2019 K nói với X “X ơi tao với mày vào nhà ông Tr lấy máy cắt cỏ”. X nghe vậy đồng ý, sau đó K lấy xe ô tô WAVE (không biển kiểm soát) của Cường điều khiển chở X về nhà ông Danh I (là bố của K) cất xe mô tô rồi cả hai đi bộ đến nhà ông Đỗ NH tại ấp AT, xã AP, huyện Hớn Quản để trộm tài sản. Khi đến nhà ông NH, K và X trèo qua tường rào đi đến máy cày để bên hông nhà tháo một bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai loại 12V-85AH rồi để xuống đất. Tuy nhiên do chỗ nhà ông NH sửa lớn, sợ bị phát hiện nên cả hai bỏ bình ắc quy lại, đi sang rẫy nhà ông Bùi Dân Tr cách đó khoảng 100m để tìm tài sản trộm. Khi đến nhà kho nhà ông Tr, K lấy một búa đinh để ở máy cày đưa cho X và nói “X ơi, mày đứng lên vai tao đập cái lỗ thông gió vào trong lấy máy cắt cỏ”. Nói xong K cúi người để X đứng lên vai rồi X dùng búa đinh đập lỗ thông gió, do phát ra tiếng động mạnh nên X đi xuống lấy bên hông nhà một đoạn sắt phá vỡ lỗ thông gió. Phá xong X chui qua đường lỗ thông gió vào bên trong nhà kho lấy 01 máy cắt cỏ, 01 máy cắt gạch mini đưa ra bên ngoài cho K. Tiếp đó X, K đến chỗ máy cày lấy 01 bình ắc quy Đồng Nai loại 12V-85AH, 1,5 lít xăng và 9,2 lít dầu DO. Cả hai lấy số tài sản chiếm đoạt được đi về. Đến khoảng 19h ngày 28/11/2019, X lấy máy cắt cỏ, máy cắt gạch mini đến nhà ông Hoàng Đình S bán. Khi bán X nói với ông S là bán giùm bạn nên ông S đồng ý mua số tài sản trên với giá 2.000.000đ. Do chỉ có sẵn 1.000.000đ nên ông S đưa trước cho X số tiền 1.000.000đ. Sau khi bán được tài sản, X đi về đưa cho K 1.000.000đ cất giữ. Về phía ông Tr sau khi phát hiện tài sản bị mất đã đến Công an trình báo.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐGTTTHS ngày 28/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hớn Quản kết luận: Giá trị còn lại của 01 máy cắt cỏ màu xanh nhãn hiệu MITSUYAMA TL-33N tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 2.800.000đ; Giá trị còn lại của 01 máy cắt gạch mini cầm tay, nhãn hiệu Atec tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 603.000đ; Giá trị còn lại của 01 bình ắc quy Đồng Nai 12V-85AH tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 1.530.000đ; 01 lít dầu DO tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 15.960đ; 01 lít xăng A95 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 20.790đ. Như vậy, tổng giá trị số tài sản X và K chiếm đoạt được là 6.721.017đ

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 búa sắt, 01 thanh kim loại hình trụ tròn thu giữ

tại hiện trường. Thu giữ của ông Hoàng Đình S 01 máy cắt cỏ màu xanh nhãn hiệu MITSUYAMA TL-33N, 01 máy cắt gạch mini cầm tay, nhãn hiệu Atec. Thu giữ của ông Đỗ NH 01 bình ắc quy Đồng Nai 12V-85AH. Thu giữ của Mã Văn C 01 xe mô tô hiệu WAVE không biển kiểm soát, số máy 0006712, số khung 51000823. Thu giữ của Danh K 01 bình ắc quy Đồng Nai 12V-85AH, 01 can nhựa màu xanh bên trong chứa 9,2 lít dầu DO, 03 chai nước suối bên trong chứa 1,5 lít xăng A95, 01 điện thoại Masster; 01 chiếc ví màu đen; số tiền 1.000.000đ.

Cáo trạng số 16/CT-VKSHQ ngày 21 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Danh K, Nguyễn Văn X về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Danh K, Nguyễn Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Danh K mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X mức án tù 06 tháng đến 08 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Danh K, Nguyễn Văn X thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 27/11/2019, Danh K và Nguyễn Văn X đã đập bông gió của tường nhà anh Bùi Dân Tr để chui vào chiếm đoạt 01 máy cắt cỏ màu xanh, nhãn hiệu Mitsuyama TL-33N, 01 máy cắt gạch mini cầm tay nhãn hiệu Atec, 01 bình ắc quy Đồng Nai 12V-85Ah, 9,2 lít dầu DO, 1,5 lít xăng A95 của anh Bùi Dân Tr. Ngoài ra các bị cáo còn chiếm đoạt 01 bình ắc quy Đồng Nai 12V-85Ah của anh Đỗ NH. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt được là 6.721.017đ.

[3] Xét lời thừa nhận tội của các Bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản, lời khai của các bị hại, người liên quan, đoạn video được camera nhà anh Đỗ NH ghi lại và vật chứng thu giữ được. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Bùi Dân Tr, Đỗ NH được định giá 6.721.017đ của các bị cáo Danh K và Nguyễn Văn

X xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 16/CT-VKSHQ ngày 21 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản truy tố các bị cáo Danh K và Nguyễn Văn X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Hành vi của các bị cáo chiếm đoạt 01 bình ắc quy loại 12V-85AH của ông Đỗ NH. Nhưng do chó sủa, sợ bị phát hiện nên các bị cáo bỏ bình ắc quy lại, không lấy được tài sản là ngoài ý muốn của các bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã thực hiện.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Các Bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo đập bong gió của tường đột nhập vào nhà chiếm đoạt tài sản thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách ly các bị cáo một thời gian đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo thành người lương thiện và phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn nhưng cũng cần phân tích vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt. Trong vụ án bị cáo K là giữ vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê bị cáo X là cháu ruột của mình cùng thực hiện hành vi phạm tội, do đó, cần xử phạt bị cáo mức án cao hơn bị cáo X; Bị cáo X là đồng phạm giúp sức có vai trò thấp hơn bị cáo K, khi được bị cáo K rủ rê Bị cáo đã tích cực hưởng ứng và cũng là người thực hành tích cực nên cũng cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng.

[6] Các bị cáo không có tiền tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội gây thiệt hại không lớn, được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo X có vai trò thấp hơn bị cáo K, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo X được hưởng mức án dưới khung hình phạt là phù hợp.

[7] Đối với Mã Văn C, mặc dù cho Danh K và Nguyễn Văn X mượn xe nhưng Cường không biết việc K và X mượn xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó không xử lý là phù hợp. Đối với ông Hoàng Đình S mặc dù đã mua các tài sản do hai bị cáo trộm cắp mà có nhưng ý thức ông S không biết về hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát không xử lý hình sự đối với ông Hoàng Đình S là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị hại là anh Đỗ NH và anh Bùi Dân Tr trình bày đã nhận lại được các tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.000.000đ thu giữ được trong ví của bị cáo Danh K là tiền của ông Hoàng Đình S bỏ ra mua tài sản các bị cáo chiếm đoạt được, nên cần trả lại cho ông Hoàng Đình S.

Đối với 01 máy cắt cỏ màu xanh, nhãn hiệu Mitsuyama TL-33N, 01 máy cắt gạch mini cầm tay nhãn hiệu Atec, 01 bình ắc quy Đồng Nai 12V-85Ah, 9,2 lít dầu DO, 03 chai nước suối bên trong chứa 1,5 lít xăng A95, 01 búa sắt, 01 thanh trụ tròn bằng kim loại là tài sản của anh Bùi Dân Tr; 01 bình ắc quy Đồng Nai 12V-85Ah là tài sản của anh Đỗ NH. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trung và anh Hương là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với 01 Điện thoại di động hiệu MASSTEL màu vàng, đen, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Danh K, không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Danh K là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với 01 chiếc ví màu đen thu giữ của Danh K là tài sản hợp pháp của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo Danh K xin nhận lại tài sản để sử dụng, do đó cần trả lại cho bị cáo K là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE không có biển số, số máy VTT25JL1P52FMH006712, số khung RNDDCHJND51000823 của Mã Văn C cho Danh K và Nguyễn Văn X mượn. Do không có biển kiểm soát nên quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, cần tiếp tục giao cho Công an huyện Hớn Quản điều tra xử lý theo thẩm quyền.

[10] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật;

[11] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Danh K, Nguyễn Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Danh K, Nguyễn Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Danh K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.
3. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

4. Bồi thường dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt bị hại đã được nhận lại, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

5. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Danh K 01 chiếc ví màu đen; trả lại cho ông Hoàng Đình S số tiền 1.000.000đ( Một triệu đồng) là vật chứng của vụ án.

(Các vật chứng được liệt kê theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0005690 ngày 31/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước).

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE không có biển số, số máy VTT25JL1P52FMH006712, số khung RNDDCHJND51000823 của Mã Văn C cho Danh K và Nguyễn Văn X mượn: Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao cho Công an huyện Hớn Quản tiếp tục xác minh và xử lý sau.

6. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Danh K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Khương**